

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý ban hành kèm theo Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý (sau đây gọi là Luật) trên địa bàn thành phố với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- a) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật trên địa bàn thành phố.
- b) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027, Luật được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, đầy đủ trên địa bàn thành phố.
- c) Tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý và thi hành pháp luật trợ giúp pháp lý trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu:

- a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Ủy ban nhân dân thành phố, sự phối hợp hiệu quả, chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.
- b) Xác định nội dung công việc phải đầy đủ, cụ thể, thời hạn, tiến độ hoàn thành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.
- c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý để phù hợp với quy định của Luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ (nếu có).

2. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

2.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc kết hợp các hình thức khác.
- Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Hội nghị hoặc các hình thức khác.

2.2 Tổ chức tập huấn các nội dung mới của Luật và phối hợp trong hoạt động trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành và đoàn thể có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Công an thành phố, các sở, ban, ngành và đoàn thể có liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn hoặc lồng ghép nội dung tập huấn vào các hoạt động khác được tổ chức.

3. Tổ chức truyền thông, phổ biến nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

a) Biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác truyền thông, phổ biến các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Kết quả đầu ra: Tài liệu phục vụ công tác truyền thông, phổ biến các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến rộng rãi các quy định của Luật; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật thông qua các phương tiện truyền thông, chuyển đổi số và các hình thức phù hợp.

- Ở thành phố:
 - + Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
 - + Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Công an thành phố; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
 - + Thời gian thực hiện: Quý III, Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.
 - + Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông.
- Ở xã, phường, đặc khu:
 - + Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.
 - + Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý), Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
 - + Thời gian thực hiện: Từ quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.
 - + Kết quả đầu ra: Các sản phẩm, hình thức truyền thông.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và những người có liên quan đến công tác trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

5. Rà soát, công bố danh sách tổ chức, người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn; rà soát người thuộc diện trợ giúp pháp lý trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát.

6. Kiểm tra công tác tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2027 và các năm tiếp theo.
- Kết quả đầu ra: Các đợt kiểm tra hoặc báo cáo kết quả thực hiện, triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu được phân công trong Kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi mình quản lý bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn thực hiện.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chủ động tổ chức các hoạt động triển khai Luật và phối hợp hiệu quả trong công tác trợ giúp pháp lý.

d) Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành

Luật gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các sở, ban, ngành, TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và phát thanh, truyền hình HP;
- Công TTĐTTP;
- TTTGPLNN;
- CVP, PCVP Trần Văn Thiện;
- Các Phòng: NC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, N.T.Dung.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng